



TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
VIỆN KINH TẾ VÀ QUẢN LÝ



PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

ThS. Nguyễn Thị Thúy Hằng
Viện Kinh tế và Quản lý, Trường ĐH Bách khoa Hà Nội
Email: hang.nguyenthithuy@hust.edu.vn

Chương 5

HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

- HỆ THỐNG PHÁP LUẬT THẾ GIỚI

A

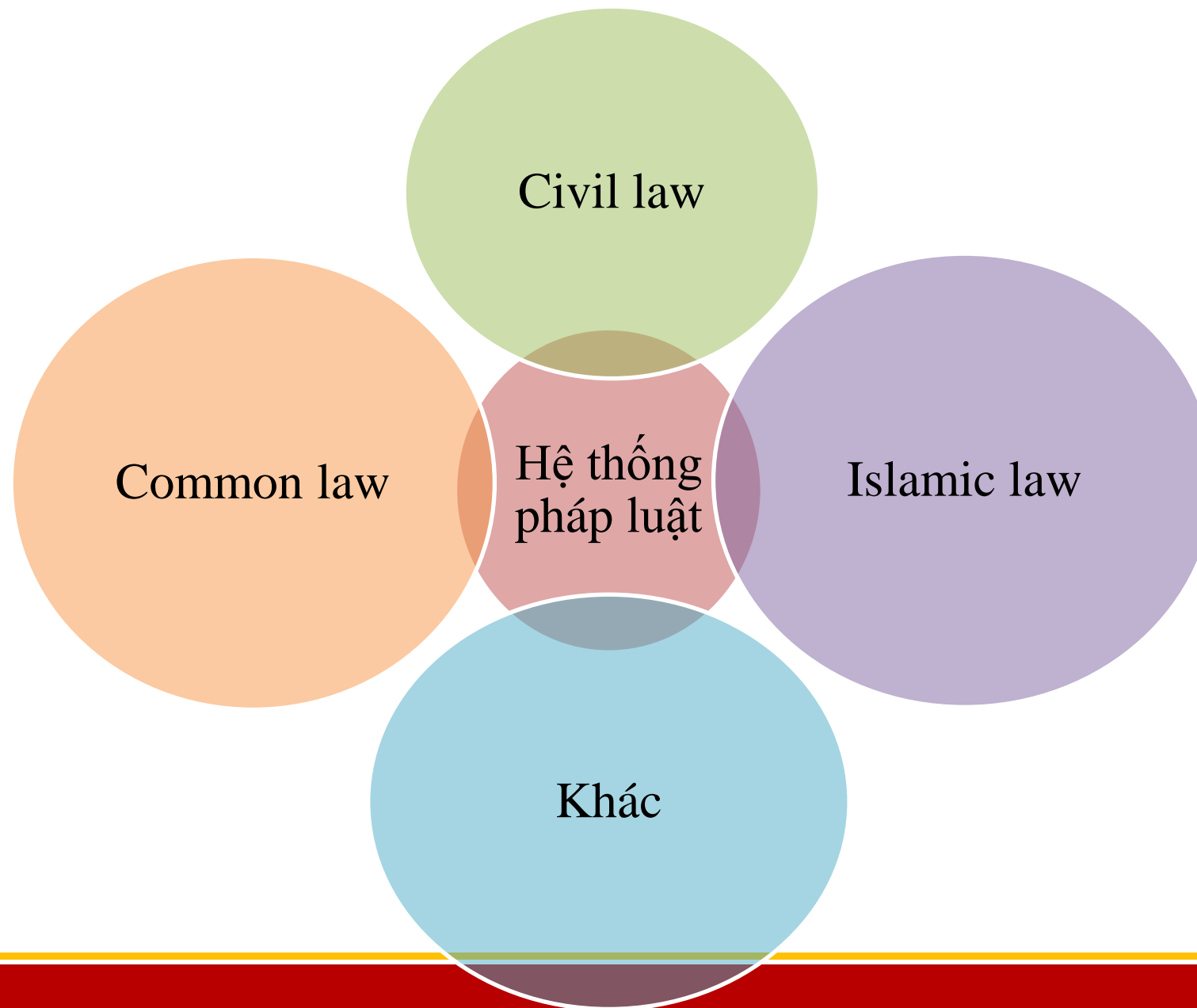


- HỆ THỐNG PHÁP LUẬT VIỆT NAM

B



CÁC HỆ THỐNG PHÁP LUẬT TRÊN THẾ GIỚI



Các hệ thống pháp luật trên thế giới



Dân luật



Luật Hồi giáo



Thông luật



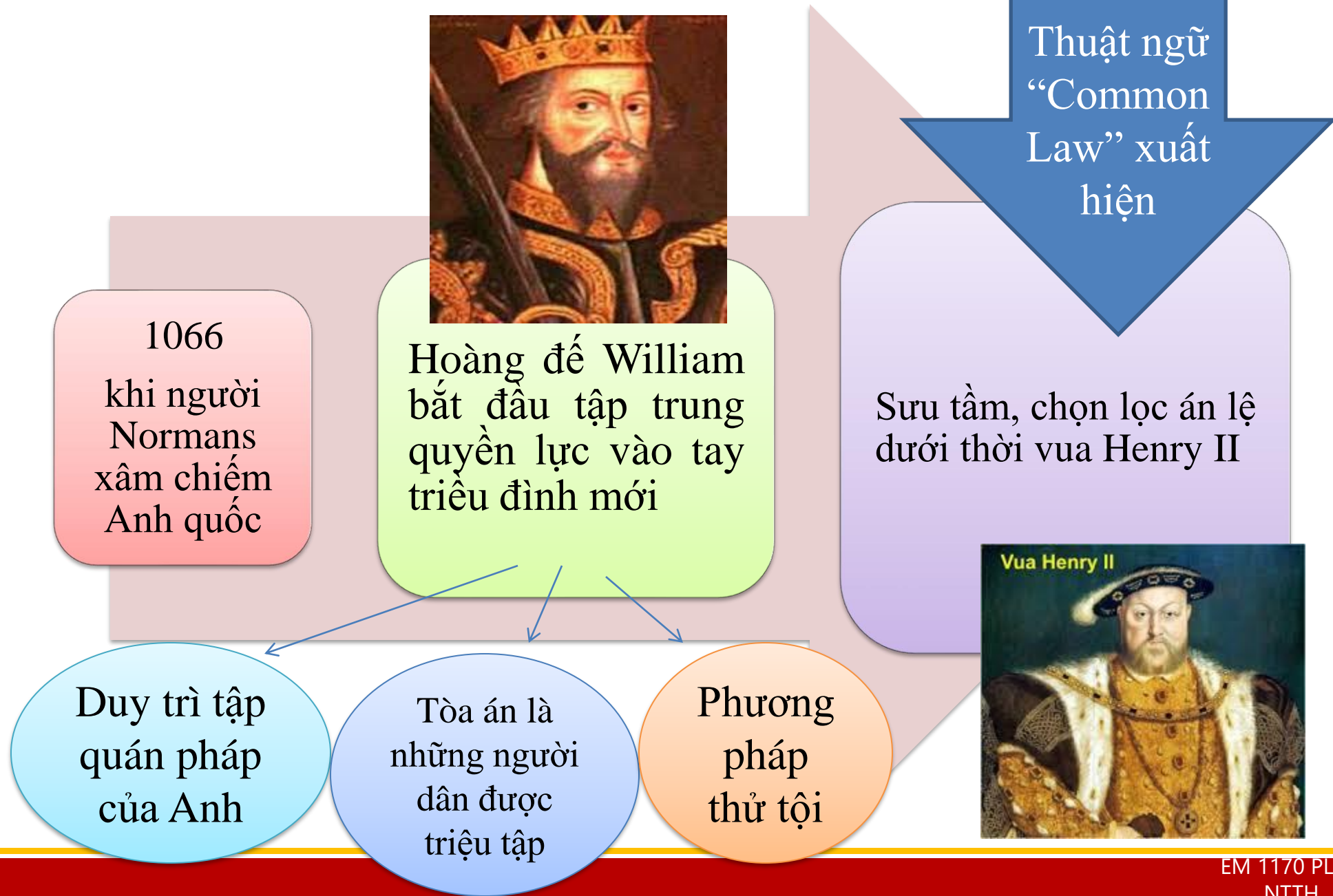
Hỗn hợp giữa dân luật và thông luật

❖ Hệ thống pháp luật Anh – Mỹ (Thông luật/ luật chung - Common Law)

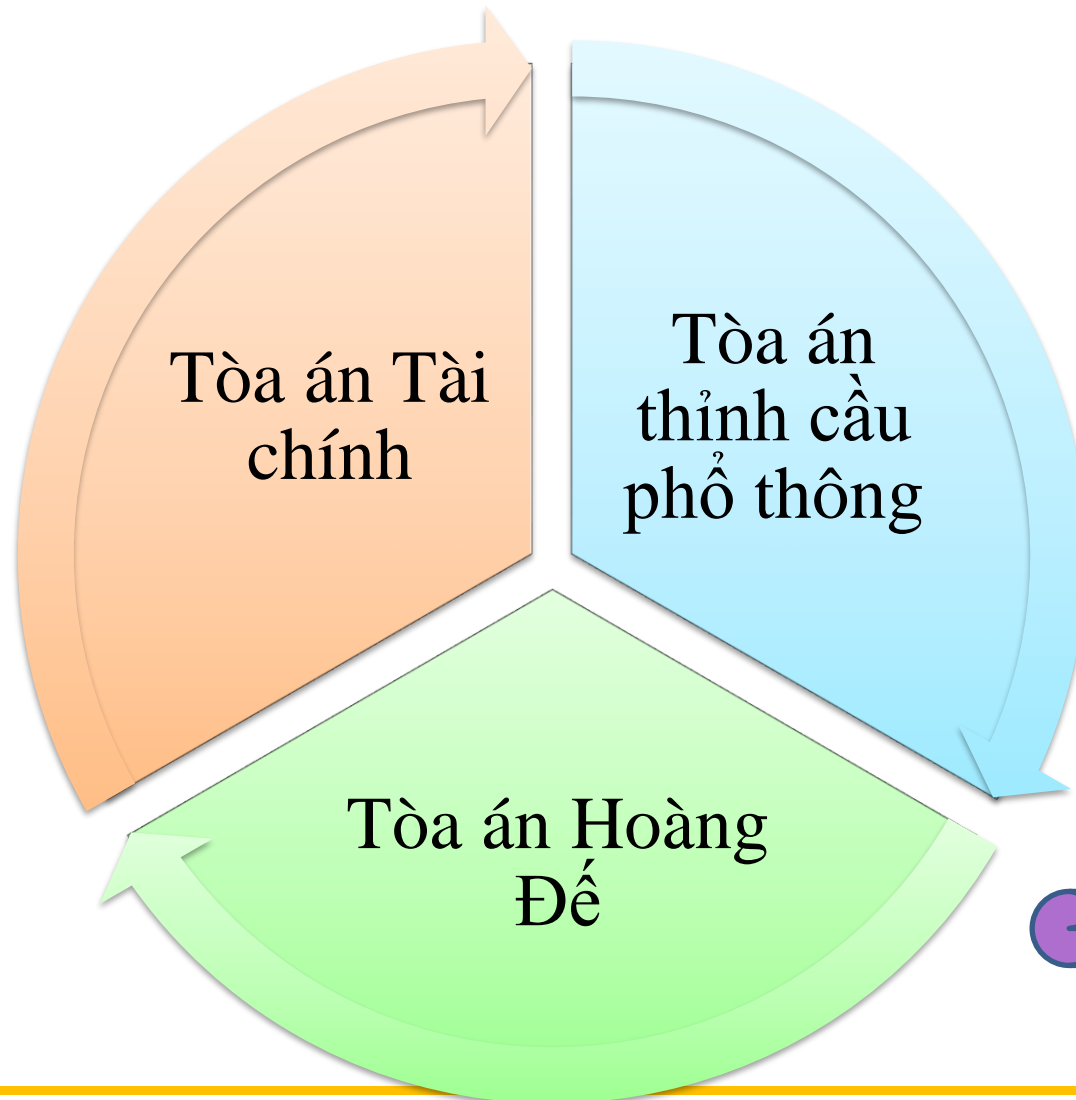
- Ra đời ở Anh, sau phát triển ở Mỹ và những nước là thuộc địa của Anh, Mỹ trước đây
- Hệ thống pháp luật phát triển từ tập quán, coi trọng tiền lệ.



Nguồn gốc hình thành



Các nguyên tắc bền vững của luật chung đã được tạo ra bởi ba tòa án được vua Henry II thành lập



Lưu ý:
Nguyên tắc
căn bản của
luật chung: sự
tối thượng của
pháp luật!

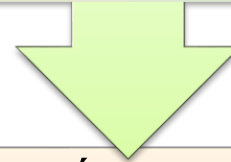


Equity law

Common law cứng rắn, kém linh hoạt do quá phụ thuộc vào án lệ

Không thích nghi được với những tình huống phức tạp mới mẻ

Cách giải quyết chưa thỏa đáng

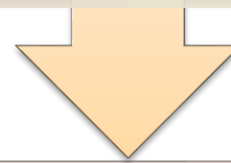


Thế kỷ XV

Xuất hiện hệ thống pháp luật công bằng/ lẽ công bằng tự nhiên (Equity law)

Áp dụng khi Common law ko có

Thiết chế Tòa công bằng



Thế kỷ XIX

Ban hành Bộ luật tố tụng dân sự Mỹ (1848) và Đạo luật Tư pháp ở Anh (1873)

Thủ tục kiện tụng chung

Kết hợp Common law với Equity law

Nguồn luật

Án lệ - nguồn chính

Lẽ phải – nguồn đặc thù

Luật thành văn

Các loại nguồn khác: tập quán pháp, học thuyết pháp lý....



Common Law

- Hiểu theo 3 nghĩa:

Một hệ thống pháp luật lớn trên thế giới dựa trên truyền thống hệ thống pháp luật của Anh

Trên phương diện nguồn luật, án lệ (Case law) của Common Law được tạo ra bởi tòa án, phân biệt với đạo luật của Nghị viên

Trên phương diện hệ thống Tòa án, Tòa án và các án lệ của Common Law cũng khác biệt với Tòa án và các án lệ của Equity Law

❖ Hệ thống pháp luật châu Âu lục địa (Dân luật – Civil law)

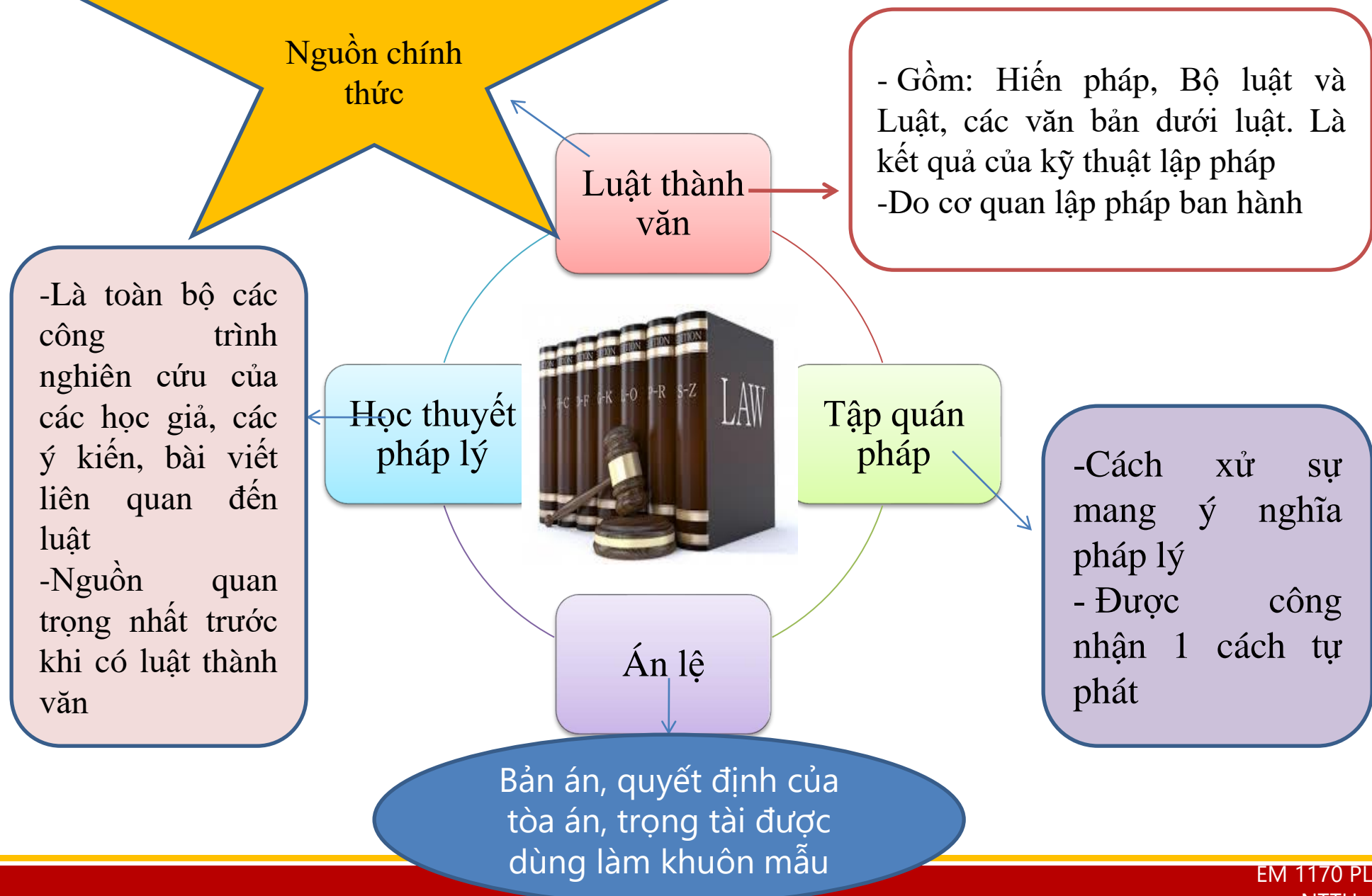
Hình thành và
phát triển:
thế kỷ XIII -
XVIII

- Luật La Mã được thay thế bằng luật bộ tộc Đức. Tuy nhiên Luật La Mã vẫn được duy trì
- Giải thích, hiện đại hóa những nội dung của Bộ dân luật Corpus Juris Civilis
- Truyền bá và đào tạo luật

Pháp điển hóa:
thế kỷ XIX

- Thời kỳ cuối cùng hình thành pháp luật chung
- Điều kiện: có 1 thể chế chính trị chung ở 1 nước lớn; người cầm đầu có tư tưởng tiên bộ và bành trướng
- Pháp: Bộ luật Dân sự năm 1804 (BLDS Napoleon); Bộ luật tổ tụng dân sự 1806, Bộ luật thương mại 1807,...
- Đức: Pháp điển hóa chậm và không trọn vẹn.: Bộ luật dân sự được thông qua năm 1896

Nguồn luật



Phân loại pháp luật

Luật công

- Điều chỉnh mối quan hệ giữa nhà nước với công dân hoặc giữa các cơ quan nhà nước với nhau trong quá trình thực hiện công quyền, hướng đến lợi ích công
- Luật Hiến pháp, Luật hành chính

Luật tư

- Điều chỉnh mối quan hệ giữa các tư nhân, hướng đến lợi ích tư
- Luật Dân sự, Luật Hôn nhân gia đình, Luật thương mại, Luật lao động,...



PHÂN BIỆT COMMON LAW VÀ CIVIL LAW

Tiêu chí	Common law	Civil law
Nguồn luật	Chủ yếu là án lệ	Chủ yếu là luật thành văn
Tính chất pháp điển hóa	<ul style="list-style-type: none">- Quan niệm: luật pháp được hình thành từ tục lệ- Cụ thể, phù hợp với sự phát triển các quan hệ xã hội- Khó phân chia	<ul style="list-style-type: none">- Quan niệm: luật pháp phải từ các chế định cụ thể- Khái quát hóa, ổn định cao- Chia thành luật công và luật tư
Thủ tục tố tụng	<ul style="list-style-type: none">- Tố tụng tranh tụng- Tòa án được coi là cơ quan làm luật lần thứ hai, sáng tạo ra án lệ	<ul style="list-style-type: none">- Tố tụng thẩm vấn/ tố tụng viết- Chỉ có Nghị viện mới có quyền lập pháp, Tòa án chỉ là cơ quan áp dụng pháp luật
Vai trò luật sư và thẩm phán	<ul style="list-style-type: none">- Luật sư, thẩm phán rất được coi trọng- Thẩm phán hầu hết được chọn từ những luật sư danh tiếng, được quyền sáng tạo luật khi xét xử	<ul style="list-style-type: none">- Luật sư ít được coi trọng- Thẩm phán được đào tạo theo một quy trình riêng, chỉ tiến hành xét xử mà không được sáng tạo luật

❖ HỆ THỐNG PHÁP LUẬT HỒI GIÁO (ISLAMIC LAW)

- Đạo Hồi là 1 trong 3 tôn giáo lớn nhất trên thế giới
- Một quốc gia thuộc hệ thống luật hồi giáo phải thỏa mãn:
 - ✓ Đạo Hồi là quốc đạo của quốc gia
 - ✓ Quốc gia lấy các quy định trong Kinh thánh của Đạo Hồi làm luật
- Hệ thống pháp luật Islamic được gọi là Shari'ah, theo tiếng Ả Rập có nghĩa là “con đường đúng” hoặc là “sự hướng dẫn”

HỆ THỐNG PHÁP LUẬT HỒI GIÁO

Nguồn pháp luật



Kinh Koran

Sunnah (các lời dạy của Tiên tri Muhammad)

Các bài viết của học giả Islamic giải thích và rút ra các quy định từ trong kinh Koran và Sunnah

Các điều được cộng đồng thừa nhận về mặt Pháp lý

Đặc điểm

1

- Không có sự phân biệt giữa tín điều tôn giáo và quy tắc xử sự của đời sống thực tế

2

- Bao gồm nhiều quy định khó áp dụng vì đã được ghi nhận chủ yếu trong kinh Koran

3

- Rất khó khăn khi giải thích pháp luật

4

- Bao gồm nhiều quy định nghiêm khắc và phân biệt đối xử, đặc biệt là phân biệt giới tính

5

- Không phân chia thành các ngành luật độc lập mà chủ yếu ghi nhận trong Kinh Koran

Nội dung

Luật Hình sự

- Tội phạm có thể trả bằng tiền và Tội phạm phải trả bằng thân thể hoặc cuộc sống của mình. Lưu ý các tội chống lại Chúa là tội phạm nặng nhất.

Luật Dân sự

- Phát triển luật nghĩa vụ. Nghĩa vụ xuất phát từ hợp đồng chia làm 2 loại trên cơ sở có hay không sự chuyển giao (là đối tượng hợp đồng)

Luật Hôn nhân và gia đình

- Coi người đàn ông có uy thế tuyệt đối trong gia đình

Luật tố tụng (hình sự và dân sự)

- Tòa án Hồi giáo truyền thống giải quyết các vụ án hình sự và dân sự

Luật Nhà nước

- Nhà vua nắm trong tay quyền lực chính trị và chỉ bị hạn chế bởi các quy định của Kinh Koran